

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **951/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 20/6/2022

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vương Tấn Độ
2. Bà Trần Thị Thiệu Liên

Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiền Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân: Ông Trương Hoài Ninh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 200/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 2 năm 2022 về “Ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 98/2022/QĐST-HNGĐ ngày 02/6/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Mai Tr, sinh năm: 1987; Địa chỉ: TTB 03-12A chung cư Lê Thành Tân Tạo, Hồ Văn L, khu phố 2, phường Tân T, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí M (bà Võ Thị Mai Tr có đơn xin vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Trần Vũ Th, sinh năm: 1983; Địa chỉ: TTB 03-12A chung cư Lê Thành Tân Tạo, Hồ Văn L, khu phố 2, phường Tân T, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí M (ông Trần Vũ Th vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của bà Võ Thị Mai Tr cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ thì nội dung vụ án được xác định như sau:

Bà Võ Thị Mai Tr và ông Trần Vũ Th tự nguyện đăng ký kết hôn và chung sống với nhau vào năm 2014 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 44, quyển số 01, ngày 09/6/2014 do Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hựu, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang. Trong thời gian chung sống cùng nhau, do tính tính không hợp, bất đồng quan điểm

nên hai bên thường xuyên cãi nhau, thậm chí ông Trần Vũ Th còn có hành vi bạo lực đối với bà Võ Thị Mai Tr. Nay bà Võ Thị Mai Tr nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài nên làm đơn khởi kiện với yêu cầu cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Võ Thị Mai Tr yêu cầu được ly hôn ông Trần Vũ Th.

- *Về con chung*: Bà Võ Thị Mai Tr và ông Trần Vũ Th có 02 (hai) con chung tên Trần Võ Thiên K, sinh ngày 14/8/2015 và Trần Võ Thiên Ph, sinh ngày 12/12/2018.

Bà Võ Thị Mai Tr yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 (hai) con chung nêu trên.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Bà Võ Thị Mai Tr không yêu cầu ông Trần Vũ Th cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Bà Võ Thị Mai Tr tự thỏa thuận với ông Trần Vũ Th, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Võ Thị Mai Tr tự khai không có.

Trước khi mở phiên tòa, nguyên đơn – bà Võ Thị Mai Tr – có đơn xin vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu, ý kiến như tại đơn khởi kiện, bản tự khai và các buổi làm việc tại Tòa án.

Bị đơn – ông Trần Vũ Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân phát biểu ý kiến và kết luận:

- *Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử*: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự, như: Thụ lý và giải quyết vụ kiện đúng thẩm quyền; Xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng; Tiến hành xác minh thu thập chứng cứ; Thông báo và tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự đúng quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Giao quyết định đưa vụ án ra xét xử, hồ sơ cho Viện Kiểm sát đúng thời hạn quy định. Thời hạn chuẩn bị xét xử đúng quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- *Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký tại phiên tòa*: Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án; Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án*: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình giải quyết vụ án dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

- *Về nội dung*: Nhận thấy, quan hệ hôn nhân giữa bà Võ Thị Mai Tr và ông Trần Vũ Th là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống cùng nhau hai bên đã phát sinh mâu thuẫn dẫn đến cãi vã, bạo lực gia đình. Do vậy căn cứ

Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, việc bà Võ Thị Mai Tr yêu cầu được ly hôn ông Trần Vũ Th là có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Bà Võ Thị Mai Tr và ông Trần Vũ Th có 02 (hai) con chung Trần Võ Thiên K, sinh ngày 14/8/2015 và Trần Võ Thiên Ph, sinh ngày 12/12/2018 hiện đang được bà Võ Thị Mai Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông Trần Vũ Th không có ý kiến – nên yêu cầu của bà Võ Thị Mai Tr về việc tiếp tục trực tiếp nuôi con là có cơ sở chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do bà Võ Thị Mai Tr không yêu cầu, ông Trần Vũ Th không có ý kiến nên không xét.

Về tài sản chung: Bà Võ Thị Mai Tr không yêu cầu, ông Trần Vũ Th không có ý kiến nên không xét.

Về nợ chung: Bà Võ Thị Mai Tr tự khai không có, ông Trần Vũ Th không có ý kiến nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:* Xét đơn xin ly hôn của bà Võ Thị Mai Tr, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, có cơ sở xác định đây là vụ kiện hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn”; bị đơn – ông Trần Vũ Th có nơi cư trú tại số TTB 03-12A chung cư Lê Thành Tân Tạo, Hồ Văn L, khu phố 2, phường Tân T, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí M, do đó vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Võ Thị Mai Tr có đơn xin vắng mặt; ông Trần Vũ Th mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Võ Thị Mai Tr, ông Trần Vũ Th.

[3] *Về nội dung:*

[3.1] Xét yêu cầu xin ly hôn của bà Võ Thị Mai Tr đối với ông Trần Vũ Th, Hội đồng xét xử căn cứ đơn khởi kiện, bản tự khai và lời trình bày của bà Võ Thị Mai Tr, thấy rằng: Trong thời gian chung sống cùng nhau, do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến hai bên thường xuyên cãi nhau, không tôn trọng nhau, thậm chí ông Trần Vũ Th còn có hành vi bạo lực đối với bà Võ Thị Mai Tr chứng tỏ mâu thuẫn gia đình đã trầm trọng, đời sống hôn nhân không hạnh phúc. Ngoài ra, từ khi thụ lý đơn xin ly hôn của bà Võ Thị Mai Tr, Tòa án đã nhiều lần triệu tập để ông Trần Vũ Th thực hiện các quyền, nghĩa vụ của bị đơn cũng như đã mở phiên hòa giải để tạo cơ hội cho bà Võ Thị Mai Tr, ông Trần Vũ Th giải quyết mâu thuẫn, hàn gắn tình cảm nhưng ông Trần Vũ Th vắng mặt, điều đó thể hiện ông Trần Vũ Th không có thiện chí hòa giải, hàn gắn quan hệ hôn nhân, cũng như không thực hiện quyền phản đối, bác bỏ yêu cầu

ly hôn và ý kiến trình bày của bà Võ Thị Mai Tr. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà Võ Thị Mai Tr, ông Trần Vũ Th đã trầm trọng, không còn khả năng để hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nay bà Võ Thị Mai Tr yêu cầu được ly hôn ông Trần Vũ Th, căn cứ theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận.

[3.2] *Về con chung*: Bà Võ Thị Mai Tr và ông Trần Vũ Th có 02 (hai) con chung tên Trần Võ Thiên K, sinh ngày 14/8/2015 và Trần Võ Thiên Ph, sinh ngày 12/12/2018.

Xét, theo lời trình bày của bà Võ Thị Mai Tr thì 02 (hai) trẻ Trần Võ Thiên K, sinh ngày 14/8/2015 và Trần Võ Thiên Ph, sinh ngày 12/12/2018 hiện đang được bà Võ Thị Mai Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông Trần Vũ Th mặc dù đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do, không thể hiện ý kiến và trách nhiệm nuôi dưỡng con chung. Do đó, yêu cầu của bà Võ Thị Mai Tr về việc tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 (hai) con chung nêu trên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.3] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Do bà Võ Thị Mai Tr không yêu cầu, ông Trần Vũ Th không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xét.

[3.4] *Về tài sản chung*: Bà Võ Thị Mai Tr không yêu cầu xem xét giải quyết, ông Trần Vũ Th không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xét.

[3. 5] *Về nợ chung*: Bà Võ Thị Mai Tr tự khai không có, ông Trần Vũ Th không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] *Về án phí*: Bà Võ Thị Mai Tr chịu 300,000 (ba trăm ngàn) đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân là phù hợp quy định pháp luật nên thống nhất.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91; khoản 2 Điều 92; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273; Điều 278 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 119 Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Căn cứ Luật Thi hành án Dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của bà Võ Thị Mai Tr đối với ông Trần Vũ Th.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Võ Thị Mai Tr được ly hôn ông Trần Vũ Th (Giấy chứng nhận kết hôn số 44, quyển số 01, ngày 09/6/2014 do Ủy ban nhân dân xã Vĩnh

Hựu, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang cho bà Võ Thị Mai Tr và ông Trần Vũ Th không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật).

- *Về con chung*: Giao 02 (hai) trẻ Trần Võ Thiên K, sinh ngày 14/8/2015 và Trần Võ Thiên Ph, sinh ngày 12/12/2018 cho bà Võ Thị Mai Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Bà Võ Thị Mai Tr không yêu cầu, ông Trần Vũ Th không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Bà Võ Thị Mai Tr không yêu cầu xem xét giải quyết, ông Trần Vũ Th không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xét.

- *Về nợ chung*: Bà Võ Thị Mai Tr tự khai không có, ông Trần Vũ Th không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xét.

2. *Về án phí*: Bà Võ Thị Mai Tr chịu 300,000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0033422, ngày 23/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Võ Thị Mai Tr đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền và thời hạn kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Viện Kiểm sát cùng cấp và cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Bình Tân;
- Các đương sự;
- Chi cục THA DS quận Bình Tân;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Liên